

**Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phục vụ đo lường  
đánh giá mức đạt PLO/PI**

*(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)*

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
**KHOA MÔI TRƯỜNG**

**ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 232, Năm học 2023 - 2024**

**I. Thông tin chung**

Học phần: Sử dụng tài nguyên thông minh Số tín chỉ: 3

Mã học phần: 71SMRE40243

Mã nhóm lớp học phần: 232\_71SMRE40243\_01

Thời gian làm bài: 14 ngày

Hình thức thi: Tiểu luận có thuyết trình

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

**II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO**

*(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)*

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng tiếp cận vòng đời để xác định hệ thống đánh giá liên quan đến sản phẩm, phân tích dòng vật chất và năng lượng của hệ thống đánh giá.	Tiểu luận (báo cáo & thuyết trình)	10			
CLO2	Vận dụng phương pháp kiểm toán sinh thái, nguyên lý và tiêu chí lựa chọn nguyên vật liệu và năng lượng để đánh giá hiệu quả sinh thái, từ đó đề xuất phương án cải thiện hiệu quả sinh thái của sản phẩm.	Tiểu luận (báo cáo & thuyết trình)	40			
CLO3	Vận dụng thành thạo kỹ năng sử dụng cơ sở dữ liệu để tính toán và so sánh hiệu quả sinh thái của sản phẩm.	Tiểu luận (báo cáo & thuyết trình)	30			
CLO4	Sử dụng tiếng Anh chuyên ngành trong nghiên cứu tài liệu.	Tiểu luận (báo cáo & thuyết trình)	10			
CLO5	Hình thành ý thức bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.	Tiểu luận (báo cáo & thuyết trình)	10			

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

## I. Thông tin chung

Học phần: Sử dụng tài nguyên thông minh Số tín chỉ: 3

Mã học phần: 71SMRE40243

Mã nhóm lớp học phần: 232\_71SMRE40243\_01

Thời gian làm bài: 14 ngày

Hình thức thi: Tiểu luận có thuyết trình

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

## II. Nội dung câu hỏi thi

**Đề bài:** Mỗi nhóm sinh viên chọn 01 chủ đề và thực hiện báo cáo Tiểu luận theo hướng dẫn của GV.

**Hình thức trình bày:** Báo cáo Tiểu luận được thực hiện trên khổ giấy A4; font Times New Roman, size 13, single line spacing.

### Nội dung

Báo cáo Tiểu luận gồm những nội dung sau:

- **Trang bìa:** Thể hiện Tên và Mã môn học, GVHD, Tên nhóm, Họ Tên và Mã sinh viên, Thời gian: HK232, Năm học 2023 - 2024.

- **Mục lục**

- **Danh sách Hình & Bảng**

- **Danh mục chữ viết tắt** (nếu có)

- **Chương 1: Giới thiệu chung**

Chương 1 cần trình bày Mục tiêu, Nội dung thực hiện, Giới hạn (nếu có), và Giới thiệu về đối tượng thực hiện kiểm toán sinh thái.

- **Chương 2: Phương pháp thực hiện**

Chương 2 cần trình bày Đơn vị chức năng, Hệ thống đánh giá, Các giả định cần thiết cho quá trình tính toán, và Nguồn thông tin sử dụng trong kiểm toán sinh thái.

- **Chương 3: Kết quả kiểm toán sinh thái**

Chương 3 gồm 3 phần:

3.1 Kết quả kiểm toán sinh thái cho hệ thống hiện hữu;

3.2 Đề xuất phương án cải thiện hiệu quả sinh thái;

3.3 Kết quả kiểm toán sinh thái cho hệ thống với phương án đề xuất.

Sinh viên cần trình bày công thức tính toán và nguồn thông tin sử dụng cụ thể. Kết quả tính toán được tóm tắt và thể hiện bằng bảng, biểu đồ.

- **Chương 4: Kết luận & Kiến nghị**
- **Phụ lục: Rubric Đánh giá cá nhân làm việc nhóm (Rubric 3)**

**Thuyết trình Tiểu luận cuối kỳ:** Tuần 34, 13h00 – 15h25, ngày 25/4/2024.

**Nộp bài Tiểu luận cuối kỳ:** Tuần 35, trước 15h25 ngày 02/5/2024

### Cách thức nộp bài:

- Sinh viên làm bài tập theo nhóm phân công;
- Upload file Báo cáo Tiểu luận định dạng pdf và Rubric làm việc nhóm lên trang học E-learning và CTE;
- Đặt tên file: SRU\_71SMRE40243\_Số thứ tự nhóm\_HK232

### Tiêu chí chấm điểm và thang điểm (Rubric):

#### Rubric 1 Đánh giá thuyết trình

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém < 25%
Nội dung đáp ứng yêu cầu	10	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, còn thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
	20	Chính xác, khoa học	Khá chính xác, khoa học, còn vài sai sót nhỏ	Tương đối chính xác, khoa học, còn 1 sai sót quan trọng	Thiếu chính xác, khoa học, nhiều sai sót quan trọng
	10	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
Đảm bảo tốt các yêu cầu về trực quan	10	Rất trực quan và thẩm mỹ	Khá trực quan và thẩm mỹ	Tương đối trực quan và thẩm mỹ	Ít/Không trực quan và thẩm mỹ
Trình bày đảm bảo tính thuyết phục	5	Trình bày rõ ràng, mạch lạc	Trình bày khá rõ ràng mạch lạc	Trình bày tương đối rõ ràng, mạch lạc	Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
	5	Lập luận vững chắc	Lập luận khá vững chắc, còn một sai sót nhỏ	Lập luận tương đối vững chắc, còn một sai sót quan trọng	Phạm nhiều lỗi lập luận quan trọng
Tương tác cử chỉ tốt	10	Tương tác bằng mắt và cử chỉ tốt	Tương tác bằng mắt và cử chỉ khá tốt	Có tương tác bằng mắt, cử chỉ nhưng chưa tốt	Không tương tác bằng mắt và cử chỉ

<b>Tiêu chí</b>	<b>Trọng số (%)</b>	<b>Tốt 100%</b>	<b>Khá 75%</b>	<b>Trung bình 50%</b>	<b>Kém &lt; 25%</b>
Quản lý tốt thời gian	10	Làm chủ thời gian và hoàn toàn linh hoạt điều chỉnh theo tình huống	Hoàn thành đúng thời gian, thỉnh thoảng có linh hoạt điều chỉnh theo tình huống.	Hoàn thành đúng thời gian, không linh hoạt theo tình huống.	Quá giờ/kết thúc quá sớm
Trả lời câu hỏi thỏa đáng	20	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng

### Rubric 2 Đánh giá thuyết minh Tiểu luận

<b>Tiêu chí</b>	<b>Trọng số (%)</b>	<b>Tốt 100%</b>	<b>Khá 75%</b>	<b>Trung bình 50%</b>	<b>Kém &lt; 25%</b>
Cấu trúc hợp lý	10	Hợp lý	Cần điều chỉnh nhỏ	Chưa hợp lý lắm	Không hợp lý
Nội dung đáp ứng các yêu cầu	60 (C1 10%; C2 15%; C3 30%; C4 5%)	Đầy đủ và đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu	Đầy đủ và đáp ứng khá tốt các yêu cầu, còn sai sót nhỏ	Đầy đủ và đáp ứng tương đối các yêu cầu, có sai sót quan trọng	Không đáp ứng các yêu cầu của tiểu luận
Hình thức trình bày khoa học	20 (C2 5%; C3 15%)	Logic, rõ ràng, sáng tạo	Logic, rõ ràng	Có thể chấp nhận	Không đạt yêu cầu
Tuân thủ đúng thời gian quy định	10	Đúng quy định	Trễ 1 ngày	Trễ 2 ngày	Trễ 3 ngày

**Rubric 3** Đánh giá làm việc nhóm (dành cho sinh viên)

<b>Tiêu chí</b>	<b>Trọng số (%)</b>	<b>Tốt 100%</b>	<b>Khá 75%</b>	<b>Trung bình 50%</b>	<b>Kém 0%</b>
Thời gian tham gia họp nhóm đầy đủ	15	$(100\% \times \text{số lần họp nhóm}) \div (\text{chia đều cho}) \text{ Số lần họp nhóm}$			
Thái độ tham gia tích cực	15	Kết nối tốt	Kết nối khá tốt khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp hữu ích	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm đúng hạn	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng quan trọng nhưng đã khắc phục	Không nộp/ Trễ gây ảnh hưởng không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp tốt	30	Đáp ứng tốt/sáng tạo	Đáp ứng khá tốt yêu cầu	Đáp ứng một phần yêu cầu, còn sai sót quan trọng	Không sử dụng được

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**NGƯỜI DUYỆT ĐỀ**

**GIẢNG VIÊN RA ĐỀ**

**PGS. TS. Lê Thị Kim Oanh**

**TS. Hồ Thị Thanh Hiền**